

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÐ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 29/2023/HSST
Ngày: 10/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÐ, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều My

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Tiến và ông Hồ Bá Toàn

Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thúy Hằng - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BÐ tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Lâm Hiếu – Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BÐ, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2023/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đàm Văn P**, sinh năm 1964 tại Cao Bằng; Nơi cư trú: Ấp TA, xã TT, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc; Nùng; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông Đàm Văn S (đã chết) và bà Đặng Thị P; Bị cáo có vợ tên Nông Thị N và 03 người con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1998. Bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Trương Văn L, sinh năm 1971 – đã chết

Người đại diện hợp pháp cho bị hại Trương Văn L: Bà Phương Thị P, sinh năm 1971 (Vợ) – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Ấp TA, xã TT, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nông Thị Linh C, sinh năm 1996 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Ấp TA, xã TT, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước

- Ông Phạm Văn T, sinh năm 1966 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Ấp 1, xã TH, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 20/9/2022, Đàm Văn P điều khiển xe gắn máy biển số 47AB – 05606 chạy đến nhà ông Trương Văn L ấp TA, xã TT, huyện BD để uống rượu. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, P điều khiển xe gắn máy 47AB – 05606 chở ông L đến quán nhậu ở đường ĐT759B để tiếp tục uống rượu. Sau đó khoảng 16 giờ 25 phút cùng ngày, P chở L đi trên đường ĐT 759B theo hướng về xã TH, huyện BD (trước cây xăng Linh Đan) thì xe mô tô do P điều khiển va chạm với xe mô tô, biển số 73K8-1246 (chở phía sau hai sọt đựng đồ bằng kim loại lưới B40) do Phạm Văn T điều khiển theo hướng cùng chiều đi ngang đang dừng ở lề đường bên phải. Sau khi xảy ra tai nạn, ông L và P được đi cấp cứu tại trung tâm y tế huyện BD, sau đó ông L được chuyển đến bệnh viện chợ Rẫy, thành phố Hồ Chí Minh. Đến 23h30 cùng ngày thì ông L tử vong.

Biên bản khám nghiệm hiện trường lập lúc 17h ngày 20/9/2022 thể hiện như sau:

Hiện trường đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng được thảm nhựa phẳng, mặt đường có chiều rộng 19m có hai vạch kẻ màu sơn vàng ở giữa phân chia thành hai phần đường riêng biệt, mỗi phần đường được chia làm hai làn xe chạy bằng vạch sơn màu trắng, làn đường trong cùng rộng 5m72. Chọn mép đường bên phải theo hướng từ xã TT đi TT Thanh Bình làm chuẩn, chọn trụ điện số 14 nằm trong lề đường bên phải theo hướng từ xã TT đi TT Thanh Bình làm điểm mốc. từ trụ điện số 14 đo ra lề đường bên phải là 3,80m.

+ Vị trí điểm dừng được xác định là khu vực vết trượt(số 2) có kích thước 1,1m x 0,15m nằm trên mặt đường bên phải; đầu vết trượt quay về hướng xã TT điểm đầu cách mép lề phải là 1,70m và cách trụ điện số 14 là 13,50m, cách trục bánh sau của xe mô tô số (1) là 1,20m; điểm cuối vết trượt quay về hướng TT Thanh Bình, tâm điểm cuối vết trượt cách mép lề phải là 1,45m. bên cạnh là vị trí Xe mô tô biển số 73K8-1246 (số 1) chở phía sau 02 sọt đựng đồ bằng kim loại lưới B40; 02 sọt đựng đồ được liên kết bằng 02 thanh gỗ và được cố định ở yên sau của xe; xe mô tô nằm ngã nghiêng bên phải trên mặt đường ở phần đường bên phải; đầu xe quay về hướng TT Thanh Bình trục bánh trước cách mép lề bên phải là 0,3m; đuôi xe quay về hướng xã TT tâm trục bánh sau cách mép lề phải là 0,6m cách trụ điện số 14 là 13,2m.

- Vết cày (3) dài 2,1m nằm trên mặt đường bên phải đầu vết cày quay về hướng xã TT, đầu vết cày cách mép lề phải là 1,5m và cách điểm cuối vết trượt (2) là 0,8m; điểm cuối vết cày cách mép lề phải là 1,3m.

- Vết cày (4) dài 3,2m nằm trên mặt đường bên phải đầu vết cày quay về hướng xã TT, đầu vết cày cách mép lề phải là 2,1m cách điểm cuối vết cày (3) là 1,3m; điểm cuối vết cày quay về hướng TT Thanh Bình và nằm dưới trục bánh sau bên trái xe gắn máy số (6).

- Vết cày (5) dài 3,2m nằm trên mặt đường bên phải đầu vết cày quay về hướng xã TT, đầu vết cày cách mép lề phải là 1,45m và cách điểm cuối vết cày (3) là 1,2m; điểm cuối vết cày quay về hướng TT Thanh Bình và nằm dưới góc chân trước bên trái của xe gắn máy (số 6).

- Xe gắn máy (6) biển số 47AB-056.06 nằm ngã nghiêng bên trái ở phần đường bên phải, đầu xe quay về hướng TT Thanh Bình chệch vào lề đường bên phải, tâm trục bánh trước cách mép lề phải là 0,6m và cách tâm trục bánh trước xe mô tô (1) là 6,8m; đuôi xe quay về hướng xã TT chệch ra tim đường, tâm trục bánh sau cách mép lề phải là 1,77m.

- Vết máu (7) có hình dạng không xác định kích thước 0,1m x 0,8m nằm ở phần đường bên phải; tâm vết máu cách mép lề phải là 2,1m và cách trục bánh sau xe gắn máy (6) là 1,4m.

- Biên bản khám nghiệm phương tiện như sau

+ Xe mô tô biển số 73K8-1246 gắn ở yên phía sau 02 sọt đựng đồ bằng kim loại lưới B40 được liên kết với nhau bằng 02 thanh gỗ dài 1,22m và được buộc cố định ở phía sau yên xe, 02 sọt, chiều rộng mỗi sọt là 75cm, chiều sâu mỗi sọt là 27cm, tính từ mép yên xe rộng ra hai bên của mỗi sọt là 47cm. Có các dấu vết như sau: Phần lưới sọt đựng đồ phía sau bên trái bị móp thụt vào trong theo hướng từ sau tới trước kích thước 36cm x 24cm. Từ tâm của vết móp cách mặt đất là 70cm, cách trục bánh sau bên trái là 45cm.

+ Xe gắn máy biển số 47AB-05606 bị hư hỏng: Cản gương chiếu hậu bên trái bị mài mòn kích thước 01cm x 1,5cm; ốp tay lái bên trái bị trầy xước kích thước 3,5cm x 1,5cm; ốp đèn chiếu sáng và ốp đèn chuyển hướng phía trước bên trái bị trầy xước kích thước 7,5cm x 05cm; mũi chắn bùn phía trước có vết trầy xước kích thước 5,5cm x 04cm; góc chân trước bên trái bị cong về phía sau; ốp nhựa góc chân trước bên trái bị mài mòn kích thước 04cm x 04cm; góc chân phía sau bên trái bị trầy xước kích thước 04cm x 3,5cm; cản sau bên trái có vết trầy xước kích thước 25cm x 03cm; cản đạp phanh bị cong về phía sau. Hệ thống đèn, phanh, còi bị hư hỏng do tai nạn giao thông không kiểm tra được.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn ngày 20/9/2022 đối với Đàm Văn P, xác định: nồng độ cồn là 1,720mg/lít khí thở.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 324/KI (PY)-KTHS ngày 29/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước xác định: nạn nhân Trương Văn L bị chấn thương sọ não gây vỡ xương sọ, tụ máu nội sọ, hôn mê sâu không phục hồi dẫn đến tử vong.

Kết luận giám định số 127/KL(E)-KTHS ngày 04/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước xác định: mẫu máu thu giữ trong người nạn nhân Trương Văn L đựng trong ống nhựa được niêm phong gửi giám định tìm thấy thành phần cồn Ethanol, nồng độ Ethanol là 131,527mg/100ml máu.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BD giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như trong nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đàm Văn P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên và xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

- Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt không có ý kiến tranh luận.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, không có ý kiến trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện BD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện BD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 16 giờ 25 phút ngày 20/9/2022, Đàm Văn P điều khiển xe mô-tô biển kiểm soát 81C-015.29 đi trên đường ĐT 759B theo hướng từ xã TT về thị trấn TB, đến khu vực ấp 6, xã TH, huyện BD (trước cây xăng Linh Đan) thì xe mô tô do P điều khiển va chạm với xe mô tô, biển kiểm soát 73K8-1246 do Phạm Văn T điều khiển theo hướng cùng chiều đi đang đỗ ở lề đường bên phải, hậu quả khiến nạn nhân Trương Văn L bị chấn thương sọ não gây vỡ

xương sọ, tụ máu nội sọ, hôn mê sâu không phục hồi dẫn đến tử vong. Tại thời điểm xảy ra tai nạn, nồng độ cồn đo được đối với Đàm Văn P là 1,720mg/lít khí thở. Bị cáo cũng thừa nhận trước khi xảy ra tai nạn, bị cáo cùng ông L đã uống rượu, bia.

Hành vi sử dụng rượu, bia khi tham gia giao thông của bị cáo đã vi phạm Điều 8 Luật giao thông đường bộ 2008:

“Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

....

8. Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở.

...”.

Tại khoản 6 Điều 5 Luật phòng chống tác hại của rượu, bia (có hiệu lực từ ngày 01/01/2020) quy định: Điều 5: Các hành vi bị nghiêm cấm trong phòng chống tác hại của rượu, bia; khoản 6: Điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

Tại khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại của rượu, bia quy định: Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 như sau: “Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định khi tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 260 của Bộ luật hình sự. Do tại thời điểm xảy ra tai nạn, nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo là 1,720mg/lít khí thở (vượt giới hạn cho phép là 6,88 lần) nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt “*Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định*” tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng 25/Ctr-VKS ngày 28 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BD và bản luận tội của Kiểm sát viên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi sử dụng rượu, bia khi tham gia giao thông của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông và sức khỏe, tính mạng của người tham gia giao thông khác. Bị cáo là người đủ năng lực hành vi, đủ nhận thức để biết rõ sử dụng rượu, bia khi lái xe có thể dẫn đến hạn chế khả năng điều khiển và quan sát khi tham gia giao thông nhưng vẫn sử dụng dẫn đến

thiếu quan sát gây tai nạn, xảy ra hậu quả chết người, bị cáo đã phạm tội với lỗi vô ý.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có;

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng; gia đình bị hại có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo từng hiến đất làm Nhà văn hóa ấp TA; là thành viên hội Cựu chiến binh, Tổ an ninh, Trưởng làng ở ấp TA, nhiều năm được khen thưởng trong công tác xã hội. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự được áp dụng đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận 30.000.000 đồng tiền bồi thường của bị cáo và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Halim, màu đỏ đen, biển số 47AB-056.06, thuộc quyền sở hữu của chị Nông Thị Chi L. Chị L không có lỗi trong việc phạm tội của bị cáo nên cần trả lại xe này cho chị L.

- 01 xe mô tô hiệu Detech, biển số: 73K8-1246, xe thuộc quyền sở hữu của ông Phạm Văn T, không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho ông T.

[8] Những vấn đề khác

Đối với ông Phạm Văn T, không có giấy phép lái xe, có hành vi điều khiển xe mô tô 73K8-1246 dừng trên đường bộ khi chưa thực hiện đầy đủ các quy định về dừng xe trên đường bộ (vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 18; khoản 1 Điều 58 Luật giao thông đường bộ); xếp hàng hóa, đồ vật trên phương tiện vượt quá giới hạn quy định (trên yên xe mô tô gắn cố định 02 sọt bằng kim loại, chiều rộng mỗi bên là 47cm), vi phạm khoản 4 điều 19 Thông tư 46/2015/TT-BGTVT ngày 07/9/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành bánh xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ. Tuy nhiên, Thông tư liên tịch số 09/2013/TTLT-BCA-BQPBT-PVKSTC-TANDTC ngày 28/8/2013 về Hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XIX của Bộ luật hình sự về các tội xâm phạm trật tự, an toàn giao thông có hướng

dẫn như sau: *Hành vi vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ của người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ được hiểu là hành vi không thực hiện hoặc thực hiện không đúng các quy tắc giao thông đường bộ và hành vi này phải là nguyên nhân trực tiếp gây ra hậu quả về tính mạng, sức khỏe và T sản.* Căn cứ quy định này thì hành vi của ông T không phải là nguyên nhân trực tiếp gây ra hậu quả làm ông Trương Văn L chết, không cấu thành tội phạm. Công an huyện BD ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với ông Phạm Văn T về hành vi trên là có cơ sở.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội với lỗi vô ý nên xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo là đủ nghiêm. Đồng thời vẫn đảm bảo giáo dục, răn đe và cũng tạo cơ hội cho bị cáo nhận thức, sửa chữa bản thân. Do vậy, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Đàm Văn P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đàm Văn P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã TT, huyện BD, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Trả lại cho chị Nông Thị Linh C 01 xe mô tô hiệu Halim, màu đỏ đen, biển kiểm soát 47AB-056.06;

- Trả lại cho ông Phạm Văn T 01 xe mô tô hiệu Detech, biển kiểm soát 73K8-1246;

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/3/2023 giữa cơ quan CSĐT công an huyện BÐ và Chi cục THADS huyện BÐ)

[3] Án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện BÐ;
- Công an huyện BÐ;
- Chi cục THADS huyện BÐ;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kiều My